

Bản án số: **95 /2018/HS-ST**
Ngày: 16/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thông Thái

Ông Dương Khắc Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Thanh Lê Anh Tuấn, Thư ký tòa án huyện Tuy Phong

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thìn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2018/HSST, ngày 23/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2018/HSST-QĐ ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu A** (tên gọi khác: x), sinh ngày 01/6/1999; Nơi sinh: tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: thôn K2, xã K, huyện W, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B và bà Ngô Thị Thanh C; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Hoạt động nhân thân của bị cáo;

- Ngày 10/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Ngày 17/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2018. Hai bản án nêu trên khi phạm tội bị cáo ở tuổi vị thành niên nên đương nhiên xóa án tích

Bị cáo Nguyễn Hữu A bị bắt từ ngày 07/9/2018 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Tuy Phong. Có mặt.

- *Bị hại:* ông Lâm Văn D, sinh năm 1974

Nơi cư trú; Thôn K1, xã K, huyện W, tỉnh Bình Thuận. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:* ông Nguyễn Đức E, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Thôn Z2, xã Z1, huyện Z, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 22/6/2018, Nguyễn Hữu A và Nguyễn Đức E cùng ngồi chơi trò bắn cá ở thôn K2, xã K, huyện W. Do chơi bắn cá hết tiền nên A nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài và chơi điện tử. Lúc này A nhìn thấy xe mô tô biển số 86B4-14240 của E dựng trước cửa tiệm có cắm sẵn chìa khóa, A lấy xe mô tô biển số 86B4-14240 điều khiển chạy đi rồi nhắn tin cho E nói mượn xe đi dạo. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày 22/6/2018, A phát hiện nhà của Lâm Văn D ở thôn K1, xã K mở cửa chính trước nhà, A điều khiển xe mô tô biển số 86B4-14240 chạy vào dựng trước sân nhà của D rồi đi vào trong nhà. A nhìn thấy có 02 người đang nằm ngủ, trên bàn uống nước có để 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy J7, A lén lút lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra xe mô tô biển số 86B4-14240 điều khiển chạy về tiệm bắn cá trả xe cho E. Sau khi phát hiện bị mất cắp điện thoại di động anh D đã báo cho Đoàn công an Vĩnh Tân, qua xác minh, truy tìm đã bắt giữ A cùng tang vật.

Theo Biên bản định giá tài sản và Bản kết luận định giá tài sản số 71/KL-HĐĐG ngày 11/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuy Phong, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy J7 Pro, trị giá: 6.090.000 đồng/chiếc x 95% = **5.785.500** đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số 96/CT-VKSTP-HS ngày 23/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu A phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu A mức án tù **12 đến 18** tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn

cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu A đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 96/CT-VKSTP-HS ngày 23/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 06 giờ ngày 22/6/2018, tại thôn K1, xã K, huyện W, bị cáo Nguyễn Hữu A đã lén lút đột nhập vào nhà của ông Lâm Văn D trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy J7 Pro trị giá 5.785.500 đồng thì bị phát hiện bắt giữ.

Vì vậy, Cáo trạng số 96/CT-VKSTP-HS ngày 23/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố bị cáo Nguyễn Hữu A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Hữu A là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính tham lam, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nhưng không do sức lao động của bản thân làm ra nên bị cáo lén lút lấy cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro trị giá 5.785.500 đồng của ông Lâm Văn D thì bị phát hiện bắt giữ. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo đã xâm hại tới quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa

phương, bị cáo có hoạt động nhân thân không tốt nên cần phải tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc đủ để răn đe, giáo dục và tuyên truyền phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại đã làm đơn bãi nại đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong về việc áp dụng pháp luật, mức hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Lâm Văn D 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy J7 Pro. Đối với xe mô tô biển số 86B4-14240, Nguyễn Đức E không biết Nguyễn Hữu A sử dụng vào việc trộm cắp nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho E là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: bị hại Lâm Văn D đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Hữu A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Hữu A **12(mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2018.

[2] Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[3] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo, bị hại;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Quốc Trí